**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN LONG HỒ**
**TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/DS-ST
Ngày: 31/7/2019
*V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Võ Thị Hồng Điệp

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Trần Thanh Khen

2. Bà Lâm Thị Bích Thủy

**Thư ký phiên tòa**: Bà Trần Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ** không tham gia phiên tòa .

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2019/TLST – DS, ngày 02 tháng 5 năm 2019, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: **Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ Á**

Địa chỉ: Số 130, P Đ L, phường 3, quận N thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Minh T** – Chúc vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Thanh T** – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Á. (Theo quyết định ủy quyền số: 122/QĐ – DAB -HĐQT ngày 27/4/2016).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trương Quang D** – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Á - Chi nhánh Vĩnh Long. Địa chỉ: Số 60/3A, P T B, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long. (Theo quyết định ủy quyền số: 1086/QĐ-DAB-PC ngày 21/6/2016).

Ông **Trương Quang D** ủy quyền cho anh **Võ Thành A**. Chức vụ: Cán bộ tín dụng Ngân hàng TMCP Đ Á - Chi nhánh Vĩnh Long. Địa chỉ: Số 60/3A, P T B,

phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long. (Theo quyết định ủy quyền số: 159/QĐ-VLG ngày 04/3/2019). (có đơn xin vắng mặt).

*Bị đơn*: Ông **Huỳnh Văn Q**, sinh năm 1960 ( Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 47/4, ấp N A, xã H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

**NHẬN THẤY:**

*-Tại đơn khởi kiện cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á có anh Võ Thành A trình bày:*

Vào ngày 08/3/2013 Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đ Á và ông Huỳnh Văn Q đã ký sử dụng Thẻ tín dụng Visa DongA Bank cho ông Q vay số tiền 14.400.000đ. Lãi suất cho vay được áp dụng biểu lãi suất thẻ tín dụng do DongA Bank quy định tùy từng thời điểm lãi trong hạn 18%/năm, lãi quá hạn 27%/năm. Thời hạn 03 năm từ ngày 12/3/2013 đến ngày 12/3/2016. Mục đích vay tiêu dùng. Biện pháp vay bảo đảm tín chấp. Trong thời hạn sử dụng thẻ ông Q đã sử dụng quẹt thẻ các khoản:

- Vốn: 14.400.000đ.

- Lãi trong hạn 18%/năm: 5.738.400đ từ ngày 25/3/2013 đến ngày 31/5/2015 là 797 ngày.

- Lãi quá hạn 27%/năm: 14.644.800đ tạm tính từ ngày 31/5/2015 đến ngày 15/02/2019 là 1.356 ngày.

- Phí chậm thanh toán: 21.519.513đ bằng 4% số tiền thanh toán tối thiểu kỳ trước chưa thanh toán thấp nhất là 50.000đ.

Tổng cộng số tiền là 57.706.713đồng.

Theo quy định của DongA Bank thì ông Q sử dụng tiền trong thẻ cuối tháng phải thanh toán tối thiểu là 10% trên số tiền sử dụng và tiền lãi. Sau khi ông Q sử dụng số tiền trong thẻ thì ông Q không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ, nên từ ngày 31/5/2015, DongA Bank đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Ngân hàng có đến gặp ông Q đòi nhiều lần, nhưng ông Q vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tính từ ngày 31/7/2019 ông Q còn nợ các khoản như sau:

- Vốn: 14.400.000đ.

- Lãi trong hạn: 5.738.400đ

- Lãi quá hạn: 16.437.600đ.

- Phí chậm thanh toán: 21.519.513đ.

Tổng cộng số tiền là 58.095.513đồng

Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ Á yêu cầu ông Huỳnh Văn Q trả ngay cho DongA Bank tổng số nợ còn thiếu vốn và lãi là 58.095.513đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01/8/2019 trên số dư nợ gốc đến khi ông Q trả hết nợ theo giấy đăng ký

sử dụng thẻ tín dụng Visa Dong Á Bank ngày 08/3/2013.

- Bị đơn Huỳnh Văn Q: Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hai lần cho ông Huỳnh Văn Q đến Tòa án làm việc, nhưng ông Q không đến và không có gởi văn bản gì cho Tòa án. Tòa án không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được do ông Q vắng mặt lần hai.

*Tại phiên toà hôm nay nguyên đơn có đơn xin vắng mặt*:

Tại đơn xin vắng mặt đại diện nguyên đơn vẫn yêu cầu ông Huỳnh Văn Q trả số tiền do ông Q sử dụng thẻ tín dung của Ngân hàng Đ Á số tiền vốn và lãi tính đến ngày 31/7/2019 là 58.095.513 trong đó vốn 14.400.000đ, lãi trong hạn là 5.738.400đ, lãi quá hạn 16.437.600đ các phí sử dụng thẻ là 21.519.513đ và tiếp tục tính lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày tiếp theo 01/8/2019 đến khi thanh toán xong số nợ.

Bị đơn vắng mặt lần hai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về tố tụng*: Ngân hàng TMCP Đ Á khởi kiện ông Huỳnh Văn Q tranh chấp hợp đồng cấp thẻ tín dụng, vì cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm là có quyền khởi kiện. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã H, huyện H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, ông Huỳnh Văn Q vắng mặt, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai. Đại diện của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định giải quyết vắng mặt ông Huỳnh Văn Q và đại diện nguyên đơn. Từ những cơ sở trên. Hội đồng xét xử xác định thủ tục tố tụng trong vụ án đảm bảo quy định tại Điều 35, 39, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngân hàng TMCP Đ Á cho ông Huỳnh Văn Q vay theo hình thức mở thẻ tín dụng với số tiền 14.400.000đ vào ngày 08/3/2013, mục đích vay là chi tiêu cá nhân, nên đây là quan hệ dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005.

Tại đơn khởi kiện và biên bản mở phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản không hòa giải được, nguyên đơn khai bị đơn ông Huỳnh Văn Q (i dài), tại giấy đăng ký sử dụng cấp thẻ Visa đương sự ký tên Huỳnh Văn Q (i ngắn). Tòa án yêu cầu nguyên đơn xác nhận lại Huỳnh Văn Q (i ngắn và Huỳnh Văn Q (i dài) có phải một người không. Ngày 17/7/2019 Nguyên đơn xác nhận Huỳnh Văn Q (i dài) và Huỳnh Văn Q (i ngắn) là một người là Huỳnh Văn Q. Vì vậy Hội đồng xét xử xác định bị đơn trong vụ án là ông Huỳnh Văn Q (i ngắn) là đúng tên của đương sự.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] Ngày 08/3/2013 ông Huỳnh Văn Q có đăng ký mở mẻ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đ Á trên cơ sở đề nghị vay vốn tại giấy đăng ký sử dụng thẻ tín dụng Visa với ĐôngA Bank để sử dụng vay số tiền 14.400.000đ, mục đích là sử dụng cá nhân. Trong quá trình sử dụng thẻ ông Q đã kích hoạt, thực hiện các giao dịch số tiền vốn 14.400.000đ, từ khi sử dụng thẻ đến nay chưa thanh toán tiền phải trả hàng tháng cho Ngân hàng. Ngân hàng có thông báo cho ông Q biết về việc trả tiền, ông Q vẫn không trả, nên Ngân hàng đã chuyển sang nợ xấu. Đến ngày hôm nay các lãi trong hạn là 5.738.400đ, lãi quá hạn 16.437.600đ các phí sử dụng thẻ là 21.519.513đ, tổng cộng tiền lãi và phí là 43.695.513đ.

Trong qúa trình tố tụng ông Q không đến Tòa án làm việc mặc dù Tòa án đã thông báo, niêm yết công khai nhưng ông Q không đến và không có gởi văn bản ý kiến gì về việc yêu cầu của nguyên đơn cho Tòa án. Căn cứ Điều 6 Bộ luật tố tụng dân sự về cung cấp chứng cứ và chứng minh trong tố tụng dân sự đương sư có quyền và nghĩa vụ chủ động thu thập, giao nộp chứng cứ cho Tòa án và chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ hợp pháp. Xét ông Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án làm việc, ông không đến, mà ông tự ý bỏ đi mà không thông báo gì cho phía Ngân hàng biết. Mặc dù ông biết có vay sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng mà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Vì vậy Ngân hàng TMCP Đ Á yêu cầu ông Q trả số nợ tính đến ngày 31/7/2019 vốn 14.400.000đ trong đó lãi trong hạn là 5.738.400đ, lãi quá hạn 16.437.600đ các phí sử dụng thẻ là 21.519.513đ và yêu cầu ông Q phải thanh toán tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01/8/2019 trên số nợ gốc đến khi trả dứt nợ là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 471, 473, 474 Bộ luật dân sự 2005, Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng.

[2] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, 39, Điều 147, 179, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 471, 473, 474 Bộ luật dân sự năm 2005, Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Xử*:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ Á về việc yêu cầu ông Huỳnh Văn Q trả số tiền đã sử dụng thẻ.

Buộc ông Huỳnh Văn Q có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đ Á số tiền gốc là 58.095.513đ (Năm mươi tám triệu, không trăm chín mươi lăm ngàn, năm trăm mười ba đồng) trong đó vốn là 14.400.000đ, lãi trong hạn là 5.738.400đ, lãi quá hạn là 16.437.600đ, các phí là 21.519.513đ và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày

01/8/2019 trên số nợ gốc cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng theo giấy đăng ký sử dụng thẻ tín dụng Visa Đông Á ngày 08/3/2013.

2/ Về án phí: Buộc ông Huỳnh Văn Q nộp 2.905.000đ (Hai triệu chín trăm lẽ năm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, ông Q nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ Á số tiền 1.407.000đ (Một triệu bốn trăm lẽ bảy ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002354 ngày 02/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Án xử sơ thẩm báo cho các đương sự được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*Nơi nhận*:
- VKSND huyện Long Hồ
- TAND Tỉnh Vĩnh Long
- THADS huyện Long Hồ: 1
- Các đương sự
- Lưu HSVA:

**Võ Thị Hồng Điệp**